



PHỤ LỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KẾ HOẠCH HỌC TẬP ĐÚNG HẠN (3,5 NĂM)
(Trình độ tiếng Anh đầu vào EIC 1)

Ngành: **QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Bậc: **ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo **Đào tạo từ xa**

Khóa: **2025-2029**

(Kế hoạch học tập xây dựng dựa trên Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh được ban hành theo quyết định số 43.12/QĐ-ĐHHS của Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Sen, ký ngày 31/12/2025.)

NĂM 1

HỌC KỲ 1

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	DC140DL01	Triết học Mác-Lênin	Marxist-Leninist Philosophy	3	45		
2	GLAW101DL01	Pháp luật đại cương	Introduction to Law	3	45	-	
3	BA104DL01	Quản trị học	Introduction to Management	3	45		
4	BA103DL01	Đạo đức kinh doanh	Business Ethics	3	45	-	
Tổng cộng				12	180		

HỌC KỲ 2

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	DC141DL01	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Marxist-Leninist Political Economy	2	30		
2	MIS215DL01	Tin học ứng dụng khối ngành Kinh tế	Information Technology in Business	3	45		
3	BA101DL01	Kinh tế Vi mô	Microeconomics	3	45		
4	MK203DL01	Marketing căn bản	Introduction to Marketing	3	45		
Tổng cộng				11	165		

HỌC KỲ 3

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV012DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	EIC 1	0	158		
2	DC142DL01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Scientific Socialism	2	30	DC141DL01_Kinh tế chính trị Mác-Lênin	
3	IB101DL01	Nhập môn Kinh doanh quốc tế	Introduction to International Business	3	45	-	
4	MIS102DL01	Nhập môn Hệ thống thông tin quản lý	Introduction to Management Information Systems	3	45	-	
5	BA102DL01	Kinh tế vĩ mô	Macroeconomics	3	45	BA101DL01_Kinh tế vi mô	
Cộng				12	368		

NĂM 2

HỌC KỲ 4

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV013DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	EIC 2	0	158	AV012DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 1	
2	DC143DL01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh's Ideology	2	30	DC142DL01_Chủ nghĩa xã hội khoa học	
3	KT204DL01	Nguyên lý kế toán	Introduction to Accounting	3	45	-	
4	MK202DL01	Hành vi người tiêu dùng	Consumer Behavior	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	GS109DL01	Thống kê kinh doanh	Business Statistics	3	45	-	
Tổng cộng				12	368		

HỌC KỲ 5

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV015DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	EIC3	0	105	AV013DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 2	
2	DC144DL01	Lịch sử Đảng CSVN	Vietnam Communist Party's History	2	30	DC143DL01_Tư tưởng Hồ Chí Minh	
3	HRM203DL01	Quản trị nhân sự	Human Resource Management	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
4	BA206DL01	Hành vi tổ chức	Organizational Behaviour	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
5	TC202DL01	Tài chính doanh nghiệp	Corporate Finance	3	45		
Tổng cộng				12	315		

HỌC KỲ 6

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV016DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	EIC4	0	105	AV015DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 3	
2	BA204DL01	Quản trị sự thay đổi	Change Management	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
3	BA307DL01	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Business Research Methods	3	45	GS109DL01_Thống kê trong kinh doanh	
4	MK310DL01	Quản trị bán hàng	Sales Management	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
5	MK403DL01	Quản trị quan hệ khách hàng (CRM)	Customer Relationship Management	3	45	MK202DL01_Hành vi người tiêu dùng	
6	BA306DL01	Quản trị chất lượng	Quality Management	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
Tổng cộng				15	330		

NĂM 3**HỌC KỲ 7**

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV210DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	EIC 5	5	105	AV016DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 4	
2	BA301DL01	Đề án lập kế hoạch kinh doanh	Business Plan Project	3	0	MK203DL01_Marketing căn bản BA104DL01_Quản trị học KT204DL01_Nguyên lý Kế toán	
3	BA308DL01	Nghệ thuật lãnh đạo	Leadership	3	45		
4	BA303DL01	Quản trị dự án	Project Management	3	45	BA104DL01_Quản trị học	
5	BA304DL01	Quản trị vận hành doanh nghiệp	Business Operations Management	3	45	GS109DL01_Thống kê trong kinh doanh	
6	Tự chọn tự do-GDKP 1			3	45		
Tổng cộng				20	285		

HỌC KỲ 8

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1	AV211DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	EIC 6	5	105	AV210DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 5	
2	BA302DL01	Quản trị chiến lược	Strategic Management	3	45	BA101DL01_Kinh tế vi mô, hoặc Kinh tế đại cương	
3	BA201DL01	Kỹ thuật thương lượng	Negotiation Skills	3	45		
4	BA401DL01	Quản trị chuỗi cung ứng	Supply Chain Management	3	4	BA104DL01_Quản trị học, GS109DL01_Thống kê trong kinh doanh	
5	Tự chọn tự do-GDKP 2			3	45		
6	MK317DL01	Chiến lược Marketing	Marketing Strategy	3	45	MK203DL01_Marketing căn bản	
Tổng cộng				20	289		

HỌC KỲ 9

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
1		Giáo dục quốc phòng - An ninh	-	0	165		
2		Giáo dục thể chất 1		1	45	-	
3		Giáo dục thể chất 2		1	45	-	
4		Giáo dục thể chất 3		1	45	-	
Tổng cộng				3	300		

HỌC KỲ 10

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước	Ghi chú
<i>Chọn 1 trong 2 hình thức:</i>							
1	BA450DL01	Thực tập tốt nghiệp	Graduation Internship	9	0	Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
2	BA451DL01	Khóa luận tốt nghiệp	Graduation Paper	9	0	Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN	
Tổng cộng				9	0		

- Tổng số tín chỉ tích lũy 120

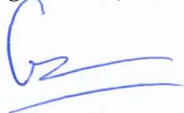
- Tổng số tín chỉ không tích lũy: 03

Lưu ý: Các học phần Giáo dục quốc phòng - An ninh, Giáo dục thể chất sẽ được sắp xếp tùy điều kiện thực tế của nhà trường.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Viện trưởng

(Ký và ghi rõ họ tên)

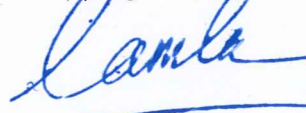


ThS. Cao Thị Kiều Giang

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Giám đốc chương trình

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. La Hoàng Lâm

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Phan Võ Minh Thắng

Ngày 29 tháng 12 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt

